

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 26-5-2022

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Hải

2. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Quang P, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số 499/18 đường H, Phường E, thành phố T, tỉnh Long An.

**2. Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Tố T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 62/31 Khu phố B1, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An

*(Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 13/4/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Quang P trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị Tố T tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E, thành phố T, vào ngày 09 tháng 5 năm 2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến không còn tiếng nói chung nên cả hai đã sống ly thân từ năm 2004 cho đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với bà T.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn bà Nguyễn Thị Tố T có lời trình bày trong quá trình xét xử (tại bản tự khai ngày 04 tháng 5 năm 2022) có nội dung:* Bà thống nhất với lời trình bày của ông P về thời gian kết hôn, khoảng 01 năm sau khi kết hôn thì bà và ông P đã ly thân không còn sống chung và không thường xuyên liên lạc với nhau. Nay ông P nộp đơn yêu cầu ly hôn thì bà đồng ý ly hôn với ông P, vì cả hai đã không còn tình cảm.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Quang P nộp đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Tố T có địa chỉ cư trú tại thành phố Tân An, tỉnh Long An nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[1.1]. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, ông P có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang P và bà Nguyễn Thị Tố T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E thành phố T, tỉnh Long An vào ngày 09/5/2002, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Bà T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án thể hiện việc ông P xin ly hôn với bà T. Ông P và bà T đều cho là vợ chồng chung sống không hạnh phúc nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hội đồng xét xử xét thấy: Cả ông P và bà T đều thuận tình ly hôn như vậy quan hệ tình cảm giữa ông P và bà T không còn, tình trạng mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xét nên công nhận sự việc thuận tình ly hôn giữa ông P và bà T là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông P và bà T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trường hợp đương sự có tranh chấp về chia tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Ông P và bà T phải chịu án phí thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quang P xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Tố T.

1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quang P được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tố T.

2. Về chia tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang P và bà Nguyễn Thị Tố T mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Ông P được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số **0001511 ngày 21/4/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An để thi hành. Hoàn trả cho ông P số tiền 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TPTA;
- Chi cục THADS TPTA;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Phạm Thị Thu Hương**